

Bản án số: 87/2020/HSST

Ngày: 15-12-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Cao Quốc Hưng.

2/ Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 2.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Khải - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2, số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2020/HSST ngày 01/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2020/QĐXXST-HS ngày 03/12/2020 đối với bị cáo:

Cao Thị H, giới tính: Nữ; sinh năm 1993 tại Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: BM, NL, ND, NA; nơi cư trú: Không ổn định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Không; con ông Cao Văn D, sinh năm: 1968 và bà Vũ Thị L, sinh năm: 1968; đã ly hôn chồng là Phạm Hồng T, sinh năm 1987, có một con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/8/2020 cho đến nay, có mặt.

*** Bị hại:**

Anh Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1980.

Cư trú: NVT, Khu phố M, phường LTM, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Chị Lê Thị Hồng Q, sinh năm 1982.

Cư trú: đường B, phường TD, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 27/6/2020, anh Nguyễn Trung Đ để xe mô tô Honda Wave, biển số 55X1-44XX tại trước sân nhà số 375 Nguyễn Văn Tăng, Khu phố 1, phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh không rút chìa khóa rồi đi ra ngoài ăn cơm. Cao Thị H đi bộ ngang qua nhà anh Đ, phát hiện chiếc xe mô tô không có người trông coi nên đã lén lút vào trong sân dắt ra ngoài, nổ máy tẩu thoát. Đến khoảng 13 giờ 00 phút, cùng ngày, anh Đ trở về nhà thì phát hiện mất xe nên đến Công an phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9 trình báo. Sau khi chiếm đoạt được tài sản của anh Đ, H mang đi bán nhưng không ai mua nên H sử dụng làm phương tiện đi lại.

Kết luận định giá tài sản số 128/HĐĐGTS-TCKH ngày 07/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 9 kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu sơn Đỏ Xám Đen, biển số 55X1-44XX, số khung: Y-010814, số máy: E1214811, sản xuất năm 2010, có giá trị còn lại là 5.500.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 07 giờ 00 ngày 31/07/2020, chị Lê Thị Hồng Q đi siêu thị, không khóa cửa nhà và cửa cổng tại địa chỉ số 75/7 đường 47, KP6, phường Thảo Điền, Quận 2. Lúc này, Cao Thị H điều khiển xe máy biển số 55X1- 44XX đang đi quanh khu vực phường Thảo Điền tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi ngang qua nhà chị Q thì phát hiện nhà không khóa cửa, không có người trông coi tài sản. H lén lút vào nhà chị Q, lấy trộm 01 máy vi tính xách tay hiệu Dell Vostro Core i5 để trên mặt bàn trong phòng ngủ, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S trên ghế ngồi và 01 Ipad trên mặt bàn ở phòng khách rồi tẩu thoát. Đến khoảng 07 giờ 30 phút, cùng ngày, chị Q về nhà chuẩn bị đồ đi làm thì phát hiện mất 01 laptop hiệu Dell Vostro Core i5, màu xám bạc; 01 điện thoại di động Iphone 6S, màu hồng, loại 16G và 01 Ipad mini, màu trắng loại 32G để tại phòng khách. Đến 09 giờ 26 phút, cùng ngày, H đến Công ty TNHH Công nghệ Tin học Đại Lợi số 658 Nguyễn Thị Định, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2 bán 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Dell Vostro được 1.000.000 đồng. Sau đó, H đến cửa hàng di động Nguyễn Anh số 09 Lê Văn Thịnh, phường Bình Trưng Đông, Quận 2 bán chiếc Ipad mini được 800.000 đồng. Ngày 01/8/2020, H đến cửa hàng điện thoại di động Thành Nhân Mobile số 62 Đinh Tiên Hoàng, Phường 1, quận Bình Thạnh bán chiếc điện thoại di động Iphone 6S được 250.000 đồng. Do bận công việc nên chị Q không đến trình báo ngay mà đến ngày 10/08/2020, chị Q đến Công an phường Thảo Điền, Quận 2 trình báo sự việc.

Ngày 10/8/2020, Công an phường Thảo Điền tuần tra, phát hiện Cao Thị H có biểu hiện nghi vấn nên mời về trụ sở làm việc. Tại đây, Cao Thị H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với hình ảnh thu giữ trong camera nhà chị Q, đồng thời chỉ điểm nơi thực hiện hành vi phạm tội và nơi bán tài sản.

Công an phường Thảo Điền đã tiến hành thu giữ được toàn bộ vật chứng nêu trên.

Kết luận định giá tài sản số 229/HĐĐGTS-TCKH ngày 14/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 2 kết luận: 01 (một) máy tính xách hiệu Dell, loại Vostro 3560 Core i5, màu xám bạc (đã qua sử dụng) có giá trị là 4.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 6S (16G), model A1688, màu hồng có giá trị là 1.630.000 đồng; 01 máy vi tính bảng, hiệu Apple, loại mini (32G) model A1489, màu trắng là 2.090.000 đồng, tổng giá trị là 7.720.000 đồng .

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu sơn Đỏ Xám Đen, biển số 55X1-44XX, số khung: Y-010814, số máy: E1214811, sản xuất năm 2010. Qua xác minh được biết Nguyễn Trung Đ là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại cho anh Đ.

- 01 (một) máy tính xách hiệu Dell, loại Vostro 3560 Core i5, màu xám bạc (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 6S (16G), model A1688, màu hồng; 01 máy vi tính bảng, hiệu Apple, loại mini (32G) model A1489, màu trắng. Qua xác minh được biết chị Lê Thị Hồng Q là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại cho chị Q.

- 02 (hai) đoạn phim được trích xuất từ camera an ninh tại nhà số 75/7 đường số 47, phường Thảo Điền, Quận 2 là chứng cứ trong vụ án. Đề nghị lưu hồ sơ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Lê Thị Hồng Q và anh Nguyễn Trung Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Đ1 và Phan Nguyễn Chu N không yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với các kết luận giám định và không có ý kiến gì khác.

Bản Cáo trạng số 90/CT-VKSQ2 ngày 23/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 đã truy tố bị cáo Cao Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Do không có tiền tiêu xài, Cao Thị H đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của người khác. Lần thứ nhất, khoảng hơn 12 giờ 30 phút, ngày 27/6/2020, H thực hiện lấy trộm 01 xe mô tô biển số 55X1-44XX của anh Nguyễn Trung Đ tại trước sân nhà số 375 Nguyễn Văn Tăng, Khu phố 1, phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh. Tài sản có giá trị 5.500.000 đồng. Lần thứ hai, ngày 31/7/2020, H thực hiện hành vi lấy

trộm 01 máy tính xách hiệu Dell, loại Vostro 3560 Core i5, màu xám bạc; 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 6S (16G), model A1688, màu hồng; 01 máy vi tính bảng, hiệu Apple, loại mini (32G) model A1489 của chị Lê Thị Hồng Q, tại nhà số 75/7 đường 47, khu phố 6, phường Thảo Điền, Quận 2, trị giá tài sản là 7.720.000 đồng. Tổng cộng 02 lần trộm cắp tài sản có giá trị 13.220.000 đồng. Hành vi của Cao Thị H đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Mỗi lần trộm cắp tài sản có trị giá trên 2.000.000 đồng nên bị cáo H đã vi phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Cao Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng ... và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có

trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân và tổ chức được pháp luật bảo vệ. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo phạm tội 02 lần. Mỗi lần trộm cắp tài sản có trị giá trên 2.000.000 đồng nên bị cáo đã vi phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xét sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với: Anh Nguyễn Văn M, anh Nguyễn Văn Đ1 và anh Phan Nguyễn Chu N không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với: 02 (hai) đoạn phim được trích xuất từ camera an ninh tại nhà số 75/7 đường số 47, phường Thảo Điền, Quận 2 là chứng cứ trong vụ án nên tiếp tục lưu theo hồ sơ.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Cao Thị H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Cao Thị H **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2020.

2. *Về án phí*: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Thi hành án Dân sự Quận 2;
- Công an Quận 2;
- Thi hành án Hình sự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đoàn Nam Hà